

Số: /QĐ-SCT

Gia Lai, ngày tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
thực hiện dự toán: Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản
trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2024**

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2024 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 1364/KH-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc thực hiện Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị dự toán cấp tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 46/KH-SCT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Sở Công Thương tỉnh Gia Lai về việc thực hiện Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 – 2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Công bố 40/SXD-QLXD ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai về việc Công bố đơn giá nhân công xây dựng; giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 220/QĐ-SCT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Sở Công Thương tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Công Thương;

Căn cứ Kế hoạch số 37/KH-SCT ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Sở Công Thương tỉnh Gia Lai về việc Thực hiện Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 64/QĐ-SCT ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Sở Công Thương tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kinh phí thực hiện Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2024;

Trên cơ sở đề nghị của Văn phòng Sở tại Tờ trình số 02/TTr-VP ngày 24 tháng 7 năm 2024; Báo cáo thẩm định ngày 25 tháng 7 năm 2024 Tổ thẩm định về việc Báo cáo thẩm định Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán: Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dự toán: Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2024 với các nội dung như sau:

1. Phê duyệt dự toán:

1.1. Tên dự toán: Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2024.

1.2. Chủ đầu tư: Sở Công thương tỉnh Gia Lai.

1.3. Địa điểm thực hiện: Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

1.4. Đơn vị lập dự toán: Văn phòng Sở.

1.5. Hình thức quản lý: Chủ đầu tư trực tiếp thực hiện dự toán.

1.6. Tổng dự toán: **155.000.000** đồng. (Bằng chữ: Một trăm năm mươi lăm triệu đồng chẵn).

Trong đó:

- Chi phí Cung cấp dịch vụ: 143.506.000 đồng.

- Chi phí Tư vấn: 11.494.000 đồng.

1.7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

1.8. Thời gian thực hiện: Quý III năm 2024.

1.9. Mục đích thực hiện:

Nhằm hình thành và phát triển đa dạng các phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản theo chuỗi bền vững có ứng dụng thương mại điện tử và truy xuất nguồn gốc, phù hợp với điều kiện tự nhiên, trình độ, đặc điểm của sản xuất nông nghiệp và yêu cầu của thị trường (trong nước và quốc tế).

Tổ chức lại sản xuất nông nghiệp theo quy mô lớn, đúng quy hoạch và yêu cầu của thị trường, trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ, truy xuất nguồn gốc nông sản; Gắn với đó là tổ chức thương mại trong nước, ngoài nước theo hướng hiện đại. Đồng thời củng cố và phát triển mô hình hợp tác xã thương mại và dịch vụ như là một trung gian cần thiết giữa người nuôi, trồng với các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, phân phối và ngân hàng, để tổ chức cung ứng đầu vào và tiêu thụ đầu ra cho nông dân. Xây dựng cơ chế ràng buộc, gắn kết giữa các chủ thể chính trong kênh tiêu thụ nông sản; thiết kế các chính sách hỗ trợ nhằm khuyến khích các chủ thể liên kết hữu cơ với nhau từ khâu cung ứng vật tư, sản xuất, đến tiêu thụ sản phẩm nông sản.

Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản. tăng cường quản lý chặt chẽ quy trình sản xuất an toàn và kiểm tra chất lượng sản phẩm trước khi bán ra thị trường, bảo đảm nông sản được tiêu thụ trong chuỗi đáp ứng tiêu chuẩn không chỉ trong nước mà theo tiêu chuẩn của các nước nhập khẩu trong ngắn

hạn và dài hạn làm cơ sở để định hướng sản xuất nông sản theo yêu cầu của thị trường. Hiện đại hóa công tác sản xuất, kinh doanh, chú trọng hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá nông sản; xây dựng thương hiệu nông sản, từng bước mở rộng thị trường trong nước và quốc tế; hạn chế lệ thuộc vào một số thị trường giảm rủi ro, nâng cao giá trị nông sản.

1.10. Nội dung thực hiện và các thông số kỹ thuật chủ yếu:

- Nội dung thực hiện:

+ Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về đổi mới phương thức tiêu thụ nông sản trên các phương tiện thông tin đại chúng.

+ Ứng dụng thương mại điện tử nâng cao năng lực cạnh tranh, quảng bá hỗ trợ, xây dựng thương hiệu, tiêu thụ sản phẩm bao gồm: Trực tiếp mời gọi, thu thập và xây dựng dữ liệu sản phẩm của các đơn vị đăng ký tham gia phiên livestream bán các sản phẩm đặc trưng, hàng nông sản tỉnh Gia Lai; Quảng bá chương trình thông qua ấn phẩm truyền thông, quảng bá trên nền tảng Tiktok, Facebook; Hoạt động thu thập, liên hệ các doanh nghiệp để tổng hợp thông tin, dữ liệu, hình ảnh sản phẩm, chính sách bán hàng; tư vấn hướng dẫn về việc đăng thông tin, hình ảnh và giá sản phẩm phục vụ hoạt động livestream trên kênh Tiktok; tư vấn hướng dẫn doanh nghiệp đóng gói hàng hoá sau khi có đơn hàng; Thuê thiết bị phục, nhà sáng tạo nội dung (Tiktoker) và đội ngũ kỹ thuật thực hiện livestream bán hàng; In ấn và thi công standee phục vụ chương trình.

+ Thời gian thực hiện: Quý III năm 2024.

+ Địa điểm thực hiện: Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Các thông số kỹ thuật chủ yếu: Theo dự toán chi tiết đính kèm.

2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

2.1. Phần công việc đã thực hiện: 0 đồng.

2.2. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: 0 đồng.

2.3. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 0 đồng.

2.4. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Văn phòng Sở và Trưởng các phòng, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu VT, VP, QLTM.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Bình

PHỤ LỤC 01
BIỂU KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự toán: Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2024
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SCT ngày tháng 7 năm 2024 của Sở Công Thương tỉnh Gia Lai)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1	Sở Công thương tỉnh Gia Lai	01.TV	Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT gói thầu 04.PTV	5.747.000	Ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu rút gọn	Không có	07 ngày	Quý III năm 2024	Trọn gói	10 ngày (03 ngày lập E-HSMT và 07 đánh giá E-HSDT)	Không	Không đề xuất
2		02.TV	Tư vấn thẩm định HSMT và thẩm định KQLCNT gói thầu 04.PTV	5.747.000		Chỉ định thầu rút gọn	Không có	07 ngày	Quý III năm 2024	Trọn gói	10 ngày (03 thẩm định E-HSMT và 07 thẩm định KQLCNT)	Không	Không đề xuất
3		03.PTV	Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về đổi mới	35.000.000		Chỉ định thầu rút gọn	Không có	07 ngày	Quý III năm 2024	Trọn gói	10 ngày	Không	Không đề xuất

			phương thức tiêu thụ nông sản trên các phương tiện thông tin đại chúng										
4		04.PTV	Ứng dụng thương mại điện tử nâng cao năng lực cạnh tranh, quảng bá hỗ trợ, xây dựng thương hiệu, tiêu thụ sản phẩm	108.506.000		Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	24 ngày	Quý III năm 2024	Trọn gói	10 ngày	Không	Không đề xuất
Tổng giá gói thầu				155.000.000									

Ghi chú: Mức giá trên đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo quy định của nhà nước, chi phí vận chuyển, bảo quản theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

PHỤ LỤC 02
BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN

Dự toán: Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2024
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SCT ngày tháng 7 năm 2024 của Sở Công thương tỉnh Gia Lai)

Số TT	Nội dung chi phí	Diễn giải	Thành tiền trước thuế	Thuế VAT	Thành tiền sau thuế
I	Chi phí Cung cấp dịch vụ (G_{DV})	G_{DV} = G_{DV1} + G_{DV2}	132.875.926	10.630.074	143.506.000
1	Chi phí Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sự cần thiết đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại tỉnh Gia Lai	G _{DV1} = Theo báo giá	32.407.407	2.592.593	35.000.000
2	Chi phí Ứng dụng thương mại điện tử nâng cao năng lực cạnh tranh, quảng bá hỗ trợ, xây dựng thương hiệu, tiêu thụ sản phẩm	G _{DV2} = Theo báo giá	100.468.519	8.037.481	108.506.000
II	Chi phí tư vấn (G_{TV})	G_{TV} = G_{TV1} + G_{TV2}	10.642.593	851.407	11.494.000
1	Chi phí Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	G _{TV1} = Theo bảng dự toán	5.321.296	425.704	5.747.000
2	Chi phí Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	G _{TV2} = Theo bảng dự toán	5.321.296	425.704	5.747.000
	Tổng cộng chi phí	(I+II)	143.518.519	11.481.481	155.000.000

Bảng chữ: Một trăm năm mươi lăm triệu đồng chẵn

BẢNG DỰ TOÁN CHI TIẾT

Dự toán: Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2024
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SCT ngày tháng 7 năm 2024 của Sở Công thương tỉnh Gia Lai)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sự cần thiết đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại tỉnh Gia Lai				35.000.000
II	Ứng dụng thương mại điện tử nâng cao năng lực cạnh tranh, quảng bá hỗ trợ, xây dựng thương hiệu, tiêu thụ sản phẩm				108.506.000
1	Trực tiếp mời gọi, thu thập và xây dựng dữ liệu sản phẩm của các đơn vị đăng ký tham gia phiên livestream bán các sản phẩm đặc trưng, hàng nông sản tỉnh Gia Lai	Gói	1	8.000.000	8.000.000
2	Quảng bá chương trình thông qua ấn phẩm truyền thông: <i>In ấn phướn treo đường phố truyền thông về chương trình livestream</i>	Tám	18	300.000	5.400.000
3	Quảng bá, thông tin về chương trình trên nền tảng Tiktok, Facebook <i>Bao gồm 02 video ngắn giới thiệu và các bài viết trên nền tảng mạng xã hội (facebook, tiktok).</i>	Gói	1	15.000.000	15.000.000
4	Hoạt động thu thập, liên hệ các doanh nghiệp để tổng hợp thông tin, dữ liệu, hình ảnh sản phẩm, chính sách bán hàng; tư vấn hướng dẫn về việc đăng thông tin, hình ảnh và giá sản phẩm phục vụ hoạt động livestream trên kênh Tiktok; tư vấn hướng dẫn doanh nghiệp đóng gói hàng hoá sau khi có đơn hàng	Gói	1	18.000.000	18.000.000
5	Thuê trang thiết bị phục vụ livestream (các loại đèn, máy tính, mic, điện thoại...)	Gói	1	15.000.000	15.000.000
6	Thuê đường truyền internet phục vụ livestream (cài đặt, lắp đặt đường truyền internet trước 01 ngày diễn ra chương trình)	Lần	1	5.000.000	5.000.000

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
7	In ấn và thi công standee, Kích thước: 0,8 x 1,8m	Tấm	4	450.000	1.800.000
8	In ấn bảng cầm tay (hashtag) phục vụ chương trình Kích thước dự kiến: 30cm *40cm	Cái	3	102.000	306.000
9	Thuê nhà sáng tạo nội dung (Tiktoker) và đội ngũ kỹ thuật thực hiện livestream bán hàng. - Số lượng sản phẩm bán hàng trực tuyến: 80 - 100 sản phẩm - Thời gian live: 04 giờ live - Bao gồm các chi phí: chi phí ăn ở, đi lại, công livestream của nhà sáng tạo nội dung, công xử lý kỹ thuật, ghim đơn hàng, xây dựng kịch bản	Trọn gói	1	40.000.000	40.000.000
	Tổng cộng				143.506.000

Bằng chữ: Một trăm bốn mươi ba triệu, năm trăm lẻ sáu ngàn đồng chẵn

BẢNG 1A BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI PHÍ TƯ VẤN LẬP HSMT VÀ ĐÁNH GIÁ HSDT			
Stt	Nội dung chi phí	Giá trị (đồng)	Cách tính
1	Chi phí chuyên gia	2.630.000	Bảng 1B
2	Chi phí quản lý	1.446.500	55%*(1)
3	Chi phí khác	1.000.000	Bảng 1C
4	Thu nhập chịu thuế tính trước	244.590	(1+2)*6%
5	Thuế giá trị gia tăng	425.687	(1+2+3+4)*8%
	Tổng cộng	5.746.777	(1+2+3+4+5)
	Làm tròn	5.747.000	

BẢNG 1B BẢNG DỰ TOÁN CHI PHÍ THỰC HIỆN LẬP HSMT VÀ ĐÁNH GIÁ HSDT						
Stt	Chuyên gia	Số lượng	Thời gian thực hiện (Ngày)	Chi phí chuyên gia/ Ngày	Thành tiền	Ghi chú
A	B	1	2	3	4=1*2*3	5
1	Tổ trưởng	1	5	263.000	1.315.000	Kỹ sư trực tiếp theo Công bố 40/SXD-QLXD ngày 10/01/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai
2	Thành viên	1	5	263.000	1.315.000	Kỹ sư trực tiếp theo Công bố 40/SXD-QLXD ngày 10/01/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai
	Tổng cộng				2.630.000	

BẢNG 1C CHI TIẾT CHI PHÍ KHÁC					
Stt	Khoản mục chi phí	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Chi phí văn phòng phẩm, in ấn + chi phí đi lại	gói	1	1.000.000	1.000.000
	Tổng cộng				1.000.000

BẢNG 2A BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI PHÍ TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HSMT VÀ THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU			
Stt	Nội dung chi phí	Giá trị (đồng)	Ghi chú
1	Chi phí chuyên gia	2.630.000	Bảng 1B
2	Chi phí quản lý	1.446.500	55%*(1)
3	Chi phí khác	1.000.000	Bảng 1C
4	Thu nhập chịu thuế tính trước	244.590	(1+2)*6%
5	Thuế giá trị gia tăng	425.687	(1+2+3+4)*8%
	Tổng cộng	5.746.777	(1+2+3+4+5)
	Làm tròn	5.747.000	

BẢNG 2B BẢNG DỰ TOÁN CHI PHÍ THỰC HIỆN THẨM ĐỊNH HSMT VÀ THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU						
Stt	Chuyên gia	Số lượng	Thời gian thực hiện (Ngày)	Chi phí chuyên gia/ Ngày	Thành tiền	Ghi chú
A	B	1	2	3	4=1*2*3	5
1	Tổ trưởng	1	5	263.000	1.315.000	Kỹ sư trực tiếp theo Công bố 40/SXD-QLXD ngày 10/01/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai
2	Thành viên	1	5	263.000	1.315.000	Kỹ sư trực tiếp theo Công bố 40/SXD-QLXD ngày 10/01/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai
	Tổng cộng				2.630.000	

BẢNG 2C CHI TIẾT CHI PHÍ KHÁC						
Stt	Khoản mục chi phí	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1	Chi phí văn phòng phẩm, in ấn + chi phí đi lại	gói	1	1.000.000	1.000.000	
	Tổng cộng				1.000.000	

